

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 62/2025/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 12 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Trung tâm Công tác xã hội và Quỹ bảo trợ trẻ em tỉnh Tuyên Quang
thuộc Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ Quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động; giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 87/2008/TT-BTC ngày 08 tháng 10 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn quản lý và sử dụng quỹ bảo trợ trẻ em;

Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BLĐTBXH ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn cơ cấu tổ chức, định mức nhân viên và quy trình, tiêu chuẩn trợ giúp xã hội tại cơ sở trợ giúp xã hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Công tác xã hội và Quỹ bảo trợ trẻ em tỉnh Tuyên Quang thuộc Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Công tác xã hội và Quỹ bảo trợ trẻ em tỉnh Tuyên Quang thuộc Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với các phòng thuộc Trung tâm Công tác xã hội và Quỹ bảo trợ trẻ em tỉnh Tuyên Quang; các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

Điều 2. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Công tác xã hội và Quỹ bảo trợ trẻ em tỉnh Tuyên Quang (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Y tế, có chức năng tiếp nhận, quản lý, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội và cung cấp dịch vụ



công tác xã hội, trợ giúp xã hội theo quy định của pháp luật; vận động các nguồn tài trợ trong nước và quốc tế để thực hiện mục tiêu bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

2. Trung tâm Công tác xã hội và Quỹ bảo trợ trẻ em tỉnh Tuyên Quang có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; chịu sự quản lý, điều hành trực tiếp và toàn diện của Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang, đồng thời, chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ của các đơn vị thuộc Bộ Y tế.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Về lĩnh vực Công tác xã hội

a) Cung cấp các dịch vụ khẩn cấp:

- Tiếp nhận đối tượng cần sự bảo vệ khẩn cấp theo quy định.
- Đánh giá các nhu cầu của đối tượng; sàng lọc và phân loại đối tượng. Trường hợp cần thiết thì chuyển gửi đối tượng tới các cơ sở y tế, giáo dục, cơ quan công an, tư pháp hoặc các cơ quan, tổ chức phù hợp khác.

- Bảo đảm sự an toàn và đáp ứng các nhu cầu khẩn cấp của đối tượng như: Nơi cư trú tạm thời, thức ăn, quần áo và đi lại.

b) Tham vấn, trị liệu rối nhiễu tâm trí, khủng hoảng tâm lý và phục hồi thể chất cho đối tượng.

c) Tư vấn và trợ giúp đối tượng thụ hưởng các chính sách trợ giúp xã hội; phối hợp với các cơ quan, tổ chức phù hợp khác để bảo vệ, trợ giúp đối tượng; tìm kiếm, sắp xếp các hình thức chăm sóc.

d) Xây dựng kế hoạch can thiệp và trợ giúp đối tượng; giám sát và rà soát lại các hoạt động can thiệp, trợ giúp và điều chỉnh kế hoạch.

đ) Tiếp nhận, quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng các đối tượng bảo trợ xã hội thuộc diện đặc biệt khó khăn, không tự lo được cuộc sống và không có điều kiện sinh sống tại gia đình, cộng đồng.

e) Cung cấp dịch vụ điều trị y tế ban đầu.

g) Tổ chức hoạt động phục hồi chức năng, trợ giúp các đối tượng trong các hoạt động tự quản, văn hóa, thể thao, các hoạt động khác phù hợp với lứa tuổi và sức khỏe của từng nhóm đối tượng lao động sản xuất theo quy định của pháp luật.

h) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, tổ chức để dạy văn hóa, dạy nghề, giáo dục hướng nghiệp nhằm giúp đối tượng phát triển về thể chất, trí tuệ, nhân cách và hòa nhập cộng đồng.

i) Cung cấp các dịch vụ về giáo dục xã hội và nâng cao năng lực:

- Cung cấp các dịch vụ về giáo dục xã hội để giúp đối tượng phát triển khả năng tự giải quyết các vấn đề, bao gồm cả giáo dục kỹ năng làm cha mẹ cho những đối tượng có nhu cầu; đào tạo kỹ năng sống cho trẻ em và người chưa thành niên.

- Hợp tác với các cơ sở đào tạo tổ chức đào tạo, tập huấn về công tác xã hội cho đội ngũ nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội hoặc làm việc tại các cơ sở cung cấp dịch vụ công tác xã hội.

- Tổ chức các khóa tập huấn, hội thảo cung cấp kiến thức, kỹ năng cho các nhóm đối tượng có nhu cầu.

k) Quản lý đối tượng được cung cấp dịch vụ công tác xã hội.

l) Thực hiện các biện pháp phòng ngừa đối tượng rơi vào hoàn cảnh khó khăn và bị xâm hại, bạo lực, ngược đãi.

m) Phát triển cộng đồng:

- Liên hệ với người dân, chính quyền địa phương trong việc xác định các vấn đề của cộng đồng để xây dựng chương trình, kế hoạch trợ giúp cộng đồng.

- Đề xuất chính sách với các cơ quan có thẩm quyền.

- Xây dựng mạng lưới nhân viên, tình nguyện viên công tác xã hội.

n) Tổ chức các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức.

o) Chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương đưa đối tượng đủ điều kiện hoặc tự nguyện xin ra khỏi cơ sở trở về với gia đình, tái hòa nhập cộng đồng; hỗ trợ, tạo điều kiện cho đối tượng ổn định cuộc sống.

p) Tổ chức các hoạt động cung cấp dịch vụ trợ giúp xã hội cho người có nhu cầu theo quy định và các nhiệm vụ khác do cấp có thẩm quyền quyết định.

q) Từ chối yêu cầu cung cấp dịch vụ trợ giúp xã hội cho đối tượng nếu không phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ sở, trừ trường hợp có quyết định của cơ quan hoặc người có thẩm quyền.

r) Lựa chọn các biện pháp nghiệp vụ trợ giúp xã hội phù hợp để trợ giúp đối tượng theo quy định của pháp luật.

s) Thực hiện chế độ thông tin, thống kê, báo cáo theo quy định.

2. Về Quỹ Bảo trợ trẻ em

a) Triển khai các hình thức, phương pháp vận động nhằm khai thác các nguồn tài trợ trong nước và quốc tế cho mục tiêu bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; tiếp nhận các nguồn tài trợ theo quy định của pháp luật.

b) Tổ chức tuyên truyền các hoạt động của Quỹ và kết quả đóng góp của các Nhà tài trợ.

c) Tổ chức triển khai các chương trình, dự án, kế hoạch tài trợ đã được Hội đồng Bảo trợ Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh và Sở Y tế phê duyệt.

d) Xây dựng kế hoạch hoạt động của Quỹ Bảo trợ trẻ em trong từng thời gian, 6 tháng, hàng năm và thực hiện quản lý về chế độ thu, chi quỹ theo quy định của pháp luật hiện hành.

đ) Chịu trách nhiệm trước Hội đồng Bảo trợ Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh, Sở Y tế về các hoạt động của Quỹ.

e) Kiểm tra, giám sát, hướng dẫn các đơn vị và cơ sở triển khai xây dựng, quản lý, sử dụng Quỹ Bảo trợ trẻ em đúng mục đích.

g) Tham mưu cho Giám đốc Sở Y tế trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị toàn thành viên Hội đồng Bảo trợ Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh theo quy định.

3. Quản lý các nguồn kinh phí, tài chính, tài sản, tổ chức hạch toán kế toán, báo cáo và quyết toán các nguồn kinh phí được giao theo quy định của pháp luật.



4. Triển khai các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách hành chính, hợp tác quốc tế trong lĩnh vực Công tác xã hội và Quỹ Bảo trợ trẻ em theo quy định hiện hành.

5. Quản lý, sử dụng và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản, cơ sở vật chất được giao theo quy định.

6. Quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, số lượng người làm việc; quản lý, sử dụng và thực hiện chế độ, chính sách đối với viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh và ủy quyền của Giám đốc Sở Y tế.

7. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật hoặc do Giám đốc Sở Y tế giao.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu Trung tâm: Giám đốc và 02 Phó Giám đốc.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

- a) Phòng Hành chính - Tổng hợp
- b) Phòng Quản lý - Chăm sóc Y tế và Tư vấn - Phát triển cộng đồng
- c) Phòng Quản lý Quỹ bảo trợ trẻ em

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 8 năm 2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc sở: Nội vụ, Y tế; Giám đốc Trung tâm Công tác xã hội và Quỹ bảo trợ trẻ em tỉnh Tuyên Quang thuộc Sở Y tế; người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Các Bộ: Nội vụ, Y tế, Tư pháp;
- Vụ pháp chế các Bộ: Nội vụ, Y tế;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh;
- UBND xã, phường;
- Kho bạc Nhà nước khu vực VIII;
- Báo và Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Công báo tỉnh;
- Cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật tỉnh (Đăng tải);
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phan Huy Ngọc